ĐỔI MỚI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC

Nguyễn Đức Huy
Phân hiệu Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: *Đổi mới phương pháp dạy học cần gắn liền với đổi mới về đánh giá quá trình dạy học cũng như đổi mới việc kiểm tra và đánh giá thành tích học tập của người học. Đánh giá kết quả học tập là quá trình thu thập thông tin, phân tích và xử lý thông tin, giải thích thực trạng việc đạt mục tiêu giáo dục, tìm hiểu nguyên nhân, ra những quyết định sư phạm giúp người học ngày càng tiến bộ. Bài viết nghiên cứu và đề xuất số biện pháp đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo hướng tiếp cận năng lực.*

Từ khóa: *Kiểm tra đánh giá; học tập; sinh viên; tiếp cận năng lực.*

INNOVATING STUDENT LEARNING ASSESSMENT TOWARD A COMPETENCY BASED APPROACH

Nguyen Duc Huy
The Southern Campus of the Viet Nam Youth Academy in Ho Chi Minh City

Abstract: *Innovation of teaching methods should be associated with innovation in the evaluation of the teaching process as well as innovation in the examination and evaluation of learners' learning achievement. Assessment of learning outcomes is the process of gathering information, analyzing and processing information, explaining the current situation of achieving educational goals, understanding the causes, and making pedagogical decisions to help learners progress more and more. The article researches and proposes a number of innovative measures to test and evaluate students' learning outcomes in the direction of a competency approach.*

Keywords: *Inspection and evaluation; learn; student; Competency Access.*

Nhận bài: 12/03/2025 *Phản biện: 08/04/2025* *Duyệt đăng: 12/04/2025*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4-11-2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" đã được hội nghị trung ương 8 (khóa xi) thông qua là "Đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả GD-ĐT; Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý...". Trong đó, việc đổi mới dạy và học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học được chú trọng để nâng chất lượng nguồn nhân lực. Trong bài viết này, chúng tôi muốn làm rõ đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo hướng tiếp cận năng lực trong dạy học ở trường đại học, đề xuất một số biện pháp góp phần đổi mới kiểm tra, đánh giá sinh viên, nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

Năng lực: Có nhiều cách phát biểu về khái niệm năng lực, có thể kể ra một số khái niệm khá phổ biến như sau: Weinert (2001) cho rằng, năng lực là các khả năng và kỹ năng nhận thức vốn có ở cá nhân hay có thể học được… để giải quyết các vấn đề đặt ra trong cuộc sống. Năng lực cũng hàm chứa trong nó tính sẵn sàng hành động, động cơ, ý chí và trách nhiệm xã hội để có thể sử dụng một cách thành công và có trách nhiệm các giải pháp,… trong những tình huống thay đổi. Theo OECD (2002), "năng lực là khả năng cá nhân đáp ứng các yêu cầu phức hợp và thực hiện thành công nhiệm vụ trong một bối cảnh cụ thể". Theo Huỳnh Văn Sơn (2016): "Năng lực là sự tổ hợp những thuộc tính tâm lý độc đáo của cá nhân nhằm đáp ứng những yêu cầu của một hoạt động nhất định và đảm bảo cho hoạt động đó đạt kết quả cao".

Đánh giá năng lực: Đánh giá năng lực là quá trình thu thập, phân tích và sử dụng thông tin để xác định mức độ người học, người lao động hoặc cá nhân nào đó đáp ứng được các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và thái độ trong việc thực hiện một công việc, nhiệm vụ hay hành vi cụ thể. Theo Nguyễn Công Khanh: "Đánh giá học sinh theo cách tiếp cận năng lực là đánh giá theo chuẩn về sản phẩm đầu ra… nhưng sản phẩm đó không chỉ là kiến thức, kĩ năng, mà chủ yếu là khả năng vận dụng kiến thức, kĩ năng và thái độ cần có để thực hiện nhiệm vụ học tập đạt tới một chuẩn nào đó"

[3]. Như vậy, theo quan điểm phát triển năng lực, việc đánh giá kết quả học tập không lấy việc kiểm tra khả năng tái hiện kiến thức đã học làm trung tâm của việc đánh giá. Đánh giá kết quả học tập theo năng lực cần chú trọng khả năng vận dụng sáng tạo tri thức trong những tình huống ứng dụng khác nhau. Hay nói cách khác, đánh giá theo năng lực là đánh giá kiến thức, kỹ năng và thái độ trong bối cảnh có ý nghĩa.

Có thể tổng hợp một số dấu hiệu khác biệt cơ bản giữa đánh giá năng lực người học và đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học như sau:

Tiêu chí so sánh	Đánh giá năng lực	Đánh giá kiến thức, kỹ năng
1. Mục đích chủ yếu nhất	Đánh giá khả năng sinh viên vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào giải quyết vấn đề thực tiễn của cuộc sống. Vì sự tiến bộ của người học so với chính họ.	Xác định việc đạt kiến thức, kỹ năng theo mục tiêu của chương trình giáo dục. Đánh giá, xếp hạng giữa những người học với nhau.
2. Ngữ cảnh đánh giá	Gắn với ngữ cảnh học tập và thực tiễn cuộc sống của sinh viên.	Gắn với nội dung học tập (những kiến thức, kỹ năng, thái độ) được học trong nhà trường.
3. Nội dung đánh giá	Những kiến thức, kỹ năng, thái độ ở nhiều môn học, nhiều hoạt động giáo dục và những trải nghiệm của bản thân sinh viên trong cuộc sống xã hội (tập trung vào năng lực thực hiện). Quy chuẩn theo các mức độ phát triển năng lực của người học.	Những kiến thức, kỹ năng, thái độ ở một môn học. Quy chuẩn theo việc người học có đạt được hay không một nội dung đã được học.
4. Công cụ đánh giá	Nhiệm vụ, bài tập trong tình huống, bối cảnh thực.	Câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ trong tình huống hàn lâm hoặc tình huống thực.
5. Thời điểm đánh giá	Đánh giá mọi thời điểm của quá trình dạy học, chú trọng đến đánh giá trong khi học.	Thường diễn ra ở những thời điểm nhất định trong quá trình dạy học, đặc biệt là trước và sau khi dạy.
6. Kết quả đánh giá	Năng lực người học phụ thuộc vào độ khó của nhiệm vụ hoặc bài tập đã hoàn thành. Thực hiện được nhiệm vụ càng khó, càng phức tạp hơn sẽ được coi là có năng lực cao hơn.	Năng lực người học phụ thuộc vào số lượng câu hỏi, nhiệm vụ hay bài tập đã hoàn thành. Càng đạt được nhiều đơn vị kiến thức, kỹ năng thì càng được coi là có năng lực cao hơn.

Như vậy, để hình thành và phát triển năng lực cho sinh viên, việc dạy học ở nhà trường không chỉ dừng lại ở nhiệm vụ trang bị kiến thức, rèn luyện kĩ năng bồi dưỡng thái độ sống đúng đắn mà phải còn làm cho những kiến thức lý tưởng trở thành hiểu biết thực sự của mỗi sinh viên, làm cho kĩ năng được rèn luyện trên lớp được thực hành ứng dụng trong đời sống thực tiễn, làm cho thái độ sống được giáo dục qua mỗi bài học có điều kiện, môi trường để bộc lộ, hình thành và phát triển qua các hành vi, ứng xử trở thành phẩm chất bền vững của mỗi sinh viên. Việc đánh giá, vì vậy sẽ chuyển từ kiểm tra kiến thức, thao tác kỹ thuật và nhận thức tư tưởng đơn thuần sang đánh giá sự hiểu biết, khả năng thực hành ứng dụng và hành vi ứng xử của sinh viên trong cuộc sống.

2.2. Xu hướng của thế giới trong việc định hướng xây dựng chương trình đổi mới kiểm tra đánh giá

Giáo dục của chúng ta trong một thời gian dài được xây dựng theo hướng tiếp cận mục tiêu, tập trung quá nhiều vào các nội dung kiến thức. Khi xây dựng chương trình quá xem trọng mục tiêu và định hướng theo nội dung, kiến thức thì sẽ có xu hướng xem mục tiêu nào, nội dung nào cũng quan trọng. Kết quả là sẽ đưa thêm nhiều mục tiêu,

nhiều nội dung vào, khi đó giáo dục phổ thông sẽ bị quá tải. Khi quá tải rồi, giáo viên chỉ còn đủ thời gian truyền thụ tri thức (thậm chí không đủ thời gian để truyền thụ hết các nội dung), lúc đó không có điều kiện áp dụng đổi mới phương pháp.

Xu hướng chung của thế giới hiện nay là chuyển từ dạy học tập trung vào mục tiêu, nội dung chương trình sang tập trung vào việc tổ chức quá trình dạy và học nhằm hình thành năng lực cho học sinh. Khi chương trình được xây dựng theo cách tiếp cận hình thành năng lực, thì người ta không quá xem trọng các tri thức nữa mà xem trọng phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học. Giáo viên cần được huấn luyện để biết cách tạo tình huống, tạo môi trường tương tác thân thiện tích cực, giúp mọi học sinh đều có cơ hội bày tỏ quan điểm cá nhân, tranh luận, phản biện… nhờ đó tích cực hóa học sinh, nuôi dưỡng hứng thú, tự tin của các em . Một giờ dạy/bài học thành công là GV phải làm sao để từ học sinh kém, trung bình, khá đến học sinh giỏi đều được kích hoạt, khám phá, trải nghiệm,… và kết thúc một giờ học/bài học mỗi học sinh đều thu nhận được ở góc độ của mình, đều tự biến đổi bản thân.

Từ xu hướng chung của thế giới, để vận dụng thành công trong thực tiễn ở Việt Nam, đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên cần tuân thủ triết lý của đánh giá là đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh, cho nên đánh giá thế nào đó để học sinh không nản, không bị thương tổn. Thứ hai người ta để hoạt động kiểm tra đánh giá diễn ra trong suốt quá trình dạy học, khi bắt đầu dạy và học người ta đã nói cách thức kiểm tra đánh giá thế nào để cho học sinh chủ động đáp ứng yêu cầu kiểm tra đánh giá. Thứ ba, kiểm tra đánh giá diễn ra dưới rất nhiều hình thức, dưới dạng trò chơi, các bài tập về nhà, bài luận ngắn, bài xemina,… để đánh giá tập trung vào lượng giá cho được các năng lực thành phần hay những kỹ năng thành phần.

Tóm lại, người ta tìm ra những kỹ năng, năng lực bộ phận cấu thành nên sự thành công cho người học trong tương lai để lồng vào các bài kiểm tra, bài thi, bài tập về nhà hay thể hiện qua sản phẩm của người học. Và giảng viên cần đa dạng hóa tối đa các hình thức đánh giá như đánh giá bằng nhận xét "tích cực". Điều quan trọng là các cấp quản lý cần hiểu rõ hiểu đánh giá theo cách tiếp cận năng lực là thế nào. Đánh giá tập trung thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh, đánh giá coi trọng quá trình, đánh giá nhằm vào năng lực thực hiện của người học và kết quả sẽ được kiểm tra bằng việc người học sẽ được thay đổi đến đâu, có khả năng vận dụng những điều đã học vào giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống thế nào.

2.3. Một số biện pháp đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo hướng tiếp cận năng lực

2.3.1. Xác định chuẩn đầu ra phù hợp, đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo và xã hội đồng thời nhận thức đúng đắn về kiểm tra đánh giá

Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định: "Chuẩn đầu ra là quy định về nội dung kiến thức chuyên môn; kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức công nghệ và giải quyết vấn đề; công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng trình độ, ngành đào tạo". Khái niệm trên có thể hiểu rằng, chuẩn đầu ra là cam kết của nhà trường đối với xã hội về những kiến thức, kỹ năng, thái độ, hành vi, qua đó, khẳng định những năng lực lao động cụ thể mà sinh viên sẽ thực hiện được sau khi được đào tạo tại nhà trường. Chuẩn đầu ra chi tiếthóa và cụ thể hóa các nội dungquy định về kiến thức, kỹ năng và phẩm chất đạo đức của nguồn nhân lực được đào tạo. bao gồm: Chuẩn về kiến thức; Chuẩn về kỹ năng (kĩ năng nghề nghiệp, kĩ năng mềm); Tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Căn cứ vào quy định, các khoa thành lập ban xây dựng chuẩn đầu ra cho ngành đào tạo với chuẩn kiến thức, kĩ năng, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm hợp lý. Trên cơ sở chuẩn đầu ra của ngành, các bộ môn xác định chuẩn đầu ra cho các môn học đặc biệt xác định đúng đắn các thành tố của các năng lực cần hình thành làm cơ sở cho xây dựng tiêu đánh giá. Những năng lực cần chú trọng là: năng lực nghề nghiệp, năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp xã hội, năng lực sử dụng công nghệ…

Việc nhận thức đúng về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập sẽ giúp cho công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá đi đúng hướng. Mục đích kiểm tra, đánh giá là đo lường năng lực của sinh viên thì cần phải sử dụng kết hợp nhiều phương pháp khác nhau, hướng đến việc thực hiện một nhiệm vụ nghề

nghiệp cụ thể trong tương lai. Bởi vậy, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo năng lực sẽ giúp thu hẹp khoảng cách giữa kiến thức sinh viên học được trong trường với những điều đang diễn ra trong cuộc sống thực.

2.3.2. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá

Sử dụng nhiều phương pháp khác nhau trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên, kết hợp phương pháp kiểm tra, đánh giá truyền thống với kiểm tra, đánh giá theo năng lực. Thực hiện linh hoạt các hình thức đánh giá sau:

Một là, sử dụng câu hỏi bài tập, đây là hình thức đánh giá truyền thống, nhưng vẫn là hình thức đánh giá chủ yếu hiện nay; Việc đổi mới hình thức này đó là sử dụng linh hoạt câu hỏi tự luận và câu hỏi trắc nghiệm khách quan. Hiện nay, trắc nghiệm khách quan đã là hình thắc đánh giá phổ biến với 4 dạng đặc trưng là: Câu hỏi nhiều lựa chọn, câu hỏi đúng - sai; Ghép đôi, điền khuyết. Hệ thống câu hỏi, bài tập phải đảm bảo các yêu cầu sau đây: Câu hỏi và bài tập phải phù hợp với yêu cầu của chương trình, với chuẩn kiến thức, sát trình độ Sinh viên; Câu hỏi và bài tập được phát biểu chính xác, rõ ràng, Sinh viên hiểu một cách đơn trị; Ngoài những câu hỏi và bài tập yêu cầu cơ bản, cần có câu hỏi và bài tập đào sâu vận dụng kiến thức; Đánh giá ngoài cho điểm, cần có nhận xét ưu, khuyết điểm về nội dung, hình thức.

Hai là, sản phẩm như bài luận, bài tập lớn, truyện ngắn, bài thơ, báo cáo khoa học, báo cáo thực hành, biểu đồ, biểu bảng theo chủ đề, băng hình ghi lại các hoạt động, danh mục sách tham khảo, đánh giá của bạn học, tự đánh giá của bản thân,...

Ba là, dự án học tập, dự án thực hiện trong vài giờ hoặc 1, 2 tuần; giảng viên theo dõi quá trình người học thực hiện để đánh giá khả năng tự tìm kiếm và thu thập thông tin, tổng hợp và phân tích chúng theo mục tiêu của dự án; đánh giá các kĩ năng cần thiết trong cuộc sống như cam kết làm việc, lập kế hoạch, hợp tác, nhận xét, bình luận, giải quyết vấn đề, ra quyết định, trình bày,...

Bốn là, trình diễn: Người học thực hiện một bài tập nghiên cứu, thu thập thông tin, viết bài luận để trình diễn; trình bày bằng lời trước những người quan tâm và khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong trình diễn.

Năm là, thực hiện (nhiệm vụ), Người học tiến hành thí nghiệm, đi khảo sát và viết báo cáo về kết quả chuyến khảo sát, phỏng vấn hoặc trao đổi thư từ với các chuyên gia và viết bài luận từ kết quả nghiên cứu; ghi lại tiến trình phát triển của một sự vật, hiện tượng, tổ chức một hoạt động (xemina, sinh hoạt câu lạc bộ, thảo luận nhóm, hội thảo...)

2.3.3. Xây dựng và thực hiện đúng quy trình kiểm tra đánh giá năng lực

T*hứ nhất,* xác định chuẩn - điều sinh viên cần và có thể thực hiện. Có các loại chuẩn: Chuẩn nội dung (miêu tả những gì người học phải biết hoặc có thể làm được trên cơ sở một đơn vị nội dung của một môn học hoặc hai môn học gần nhau); chuẩn quá trình (miêu tả những kĩ năng mà sinh viên phải rèn luyện để cải thiện quá trình học tập - đó là những kĩ năng cơ bản để áp dụng cho tất cả các môn học). Ví dụ: Sinh viên có thể tìm được và đánh giá được những thông tin liên quan đến môn học. Chuẩn giá trị (miêu tả những phẩm chất mà sinh viên cần rèn luyện trong quá trình học tập).

Thứ hai, xác định nhiệm vụ. Nhiệm vụ là một bài tập được thiết kế để đánh giá năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã xác định ở bước 1 (chuẩn) và giải quyết những thách thức trong thực tế. Các kiểu nhiệm vụ: Câu hỏi - bài tập ngắn; Bài tập lớn, truyện ngắn, bài thơ, báo cáo thí nghiệm, báo cáo khoa học,...

Thứ ba, xác định các tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ. Tiêu chí là những chỉ báo/ chỉ số mô tả những dấu hiệu đặc trưng của việc hoàn thành tốt nhiệm vụ. Một tiêu chí tốt phải đáp ứng các yêu cầu: Được phát biểu rõ ràng, dễ hiểu; Ngắn gọn; Quan sát được; Mô tả hành vi. Tiêu chí đánh giá là các chỉ số giúp cho việc xác định năng lực của sinh viên. Giảng viên sẽ dùng các tiêu chí này để đánh giá sinh viên đã hoàn thành nhiệm vụ ở mức nào, tức là họ đáp ứng chuẩn ở mức nào.

Thứ tư, xây dựng thang điểm. Thang điểm mô tả hoặc đưa ra các chỉ số thực hiện, chỉ từng mức độ hoàn thành nhiệm vụ tương ứng với các tiêu chí. Có hai loại phiếu đánh giá: phiếu đánh giá định tính và phiếu đánh giá định lượng. Phiếu đánh giá định tính cho phép đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ nói chung, không đi sâu vào từng chi tiết. Phiếu đánh giá này giúp giảng viên chấm

bài nhanh, phù hợp với các kỳ đánh giá tổng kết. Phiếu đánh giá định lượng chia nhiệm vụ thành các bộ phận tách rời nhau, sinh viên định giá trị (bằng điểm số) cho những bộ phận đó. Phiếu đánh giá này mất thời gian hơn vì phải phân tích từng kĩ năng , từng đặc trưng khác nhau trong bài làm của sinh viên nhưng lại cho phép thu được nhiều thông tin phản hồi hơn phiếu đánh giá định tính.

III. KẾT LUẬN

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên là khâu quan trọng trong quá trình dạy và học. Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo hướng tiếp cận năng lực là một yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực. Tuy nhiên đây cũng là vấn đề khoa học khá mới mẽ, cần phải được tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng cụ thể trong từng môn học, từng ngành đào tạo. Chúng tôi hy vọng rằng đánh giá năng lực sẽ là hướng đột phá chủ yếu trong đổi mới kiểm tra, đánh giá tại học viện Thanh - Thiếu niên cũng như các trường đại học, cao đẳng trong phạm vi cả nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4-11-2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" đã được hội nghị trung ương 8 (khóa XI) thông qua,* Hà Nội.

[2]. Nguyễn Đức Chính (2015), *Đánh giá thực kết quả học tập trong giáo dục đại học và đào tạo nguồn nhân lực,* Hà Nội.

[3]. Nguyễn Công Khanh (2013), *Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo cách tiếp cận năng lực,* Tập huấn giáo viên.

[4]. Huỳnh Văn Sơn (chủ biên) (2016), *Phương pháp dạy học phát triển năng lực học sinh phổ thông,* Nxb. Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh